

Ngày 31/03/2025	6,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.9%	-9.9%	-15.8%

	2024	
ROE	2.0%	+/- YoY ▼ 2.7%

	Q1/25		
DT thuần	1,370	QoQ ▼ 448 ▼ 24.6%	YoY ▼ 237 ▼ 14.7%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	7,403	YoY ▲ 135 ▲ 1.9%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	135	QoQ ▼ 8.00 ▼ 5.4%	YoY ▼ 5.00 ▼ 3.4%
	tỷ VNĐ		

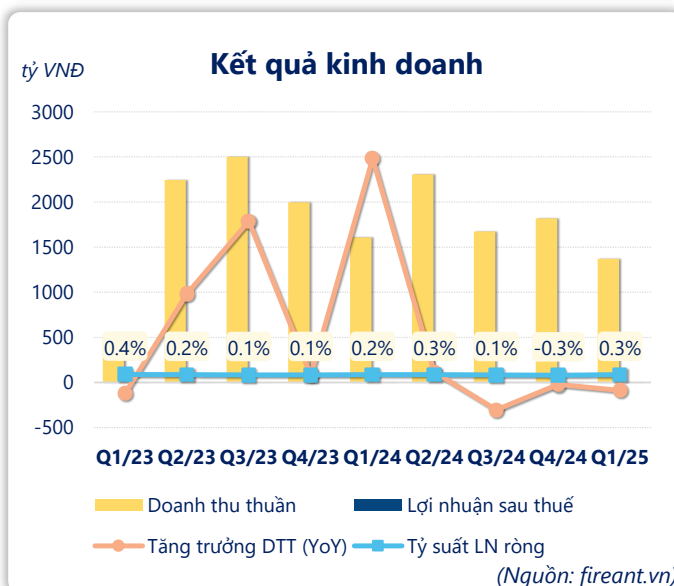
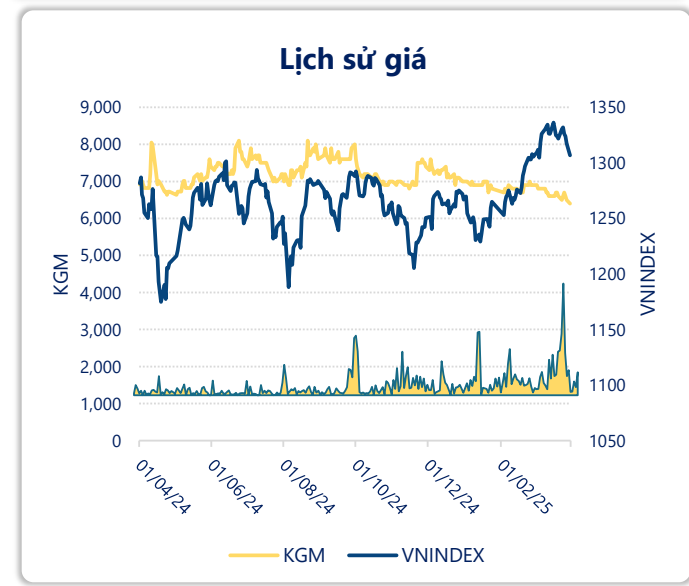
	2024	
LN gộp	629	YoY ▼ 53.0 ▼ 7.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	5.30	QoQ ▲ 3.42 ▲ 182%	YoY ▲ 1.29 ▲ 32.2%
	tỷ VNĐ		

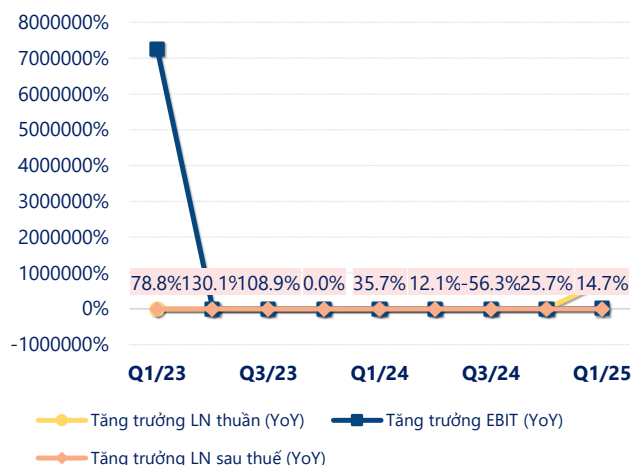
	2024	
LN thuần	15.1	YoY ▼ 25.7 ▼ 63.0%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	3.66	QoQ ▲ 8.88 ▲ 170%	YoY ▲ 0.47 ▲ 14.8%
	tỷ VNĐ		

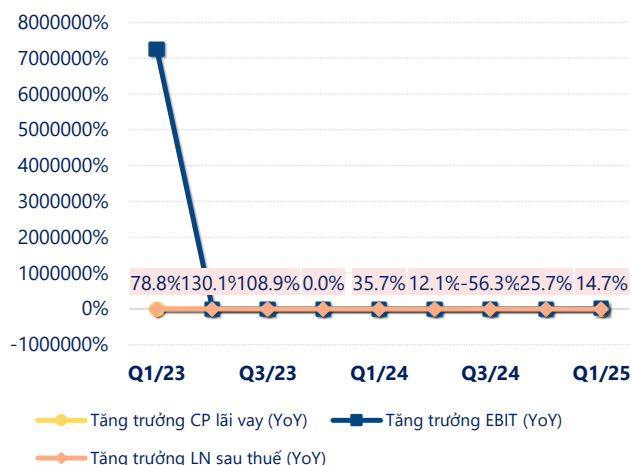
	2024	
LN sau thuế	5.23	YoY ▼ 7.27 ▼ 58.1%
	tỷ VNĐ	



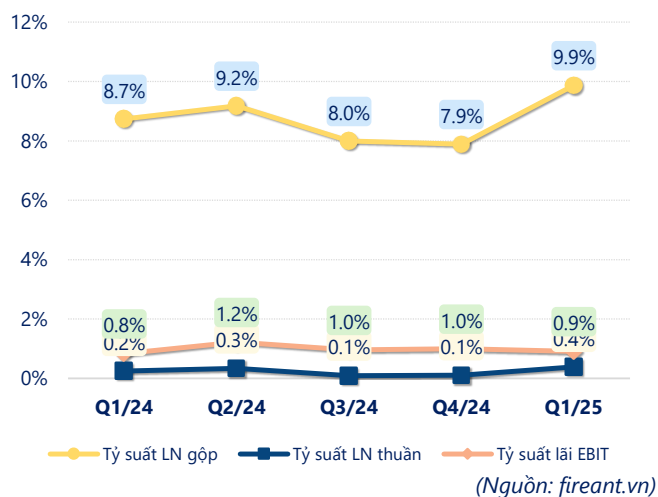
Tăng trưởng lợi nhuận



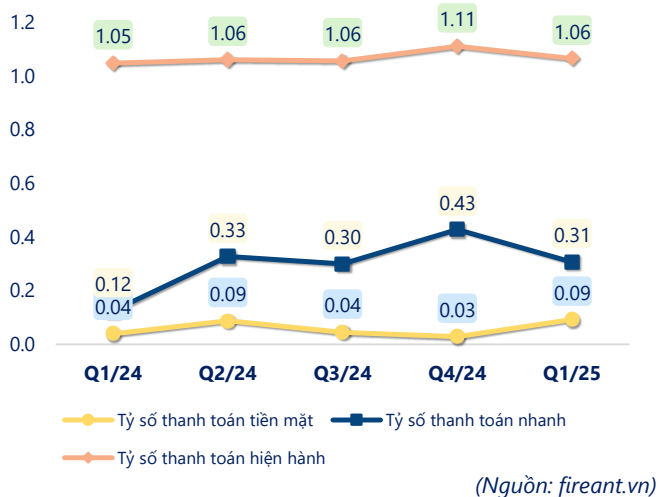
Tăng trưởng chi phí



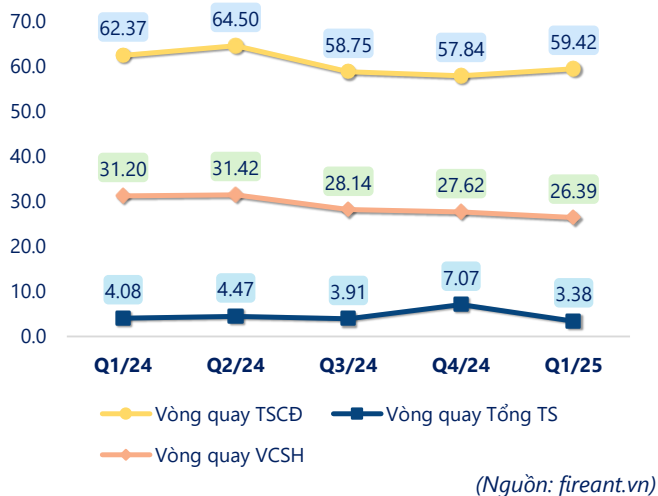
Tỷ suất lợi nhuận



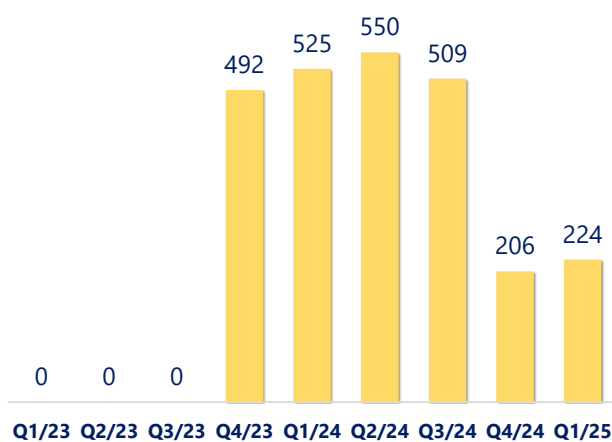
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,370	1,607	-14.7%	7,403	7,268	1.9%
Giá vốn hàng bán	1,235	1,467	-15.8%	6,774	6,586	2.9%
Lợi nhuận gộp	135	140	-3.4%	629	682	-7.7%
Doanh thu HĐTC	11.1	12.8	-13.5%	51.1	60.3	-15.3%
Chi phí TC	18.4	13.0	41.7%	97.3	108	-9.8%
Chi phí lãi vay	7.93	9.43	-15.9%	60.4	58.2	3.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	115	126	-9.1%	501	528	-5.0%
Chi phí QLDN	8.05	9.77	-17.6%	66.4	65.5	1.4%
LN thuần từ HĐKD	5.30	4.01	32.2%	15.1	40.8	-63.0%
Lợi nhuận khác	-0.73	-0.02	-3529%	0.19	-19.7	101%
LN trước thuế	4.58	3.99	14.7%	15.3	21.0	-27.4%
Lợi nhuận sau thuế	3.66	3.19	14.8%	5.23	12.5	-58.1%
LNST của CĐ cty mẹ	3.66	3.19	14.8%	5.23	12.5	-58.1%

(Nguồn: fireant.vn)

